TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2025/HS-ST
Ngày: 12-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Thanh Túy.
Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông Hồ Sỹ Tiến
- Ông Vũ Văn Chương

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Xuân Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2025 và Quyết định Hoãn phiên tòa số: 06/2025/HSST-QĐ ngày 05 tháng 8 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Thạch Thu T, sinh năm 1996 tại tỉnh Sóc Trăng; Nơi thường trú: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (nay là xã M, thành phố Cần Thơ). Chỗ ở hiện nay: Số B đường N, phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường V, thành phố Hồ Chí Minh). Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch E và bà Phan Thị N; gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư. Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 29/3/2025, chuyển tạm giam từ ngày 07/4/2025 cho đến ngày xét xử "có mặt".

2. Thạch Thị Mạnh N1, sinh năm 1993 tại tỉnh Sóc Trăng; Nơi thường trú: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (nay là xã M, thành phố Cần Thơ). Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã N, thành phố Hồ Chí Minh). Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch E và bà Phan Thị N; gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Chồng là Nguyễn Tấn T1 (đã ly hôn); có hai người con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án: Không; tiền sự: Tại quyết định số 32/QĐ ngày 21/3/2025, Công an xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã N, thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt Thạch Thị Mạnh N1 số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị bắt tạm giữ từ ngày 29/3/2025, chuyển tạm giam từ ngày 07/4/2025 cho đến ngày xét xử "có mặt".

Người bào chữa cho bị cáo Thạch Thị Mạnh N1: Ông Nguyễn Viết T2, sinh năm 1972 và ông Trần Anh T3, sinh năm 1991; Luật sư của Công ty L1 & những cộng sự thuộc Đoàn Luật sư thành phố H "có mặt".

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Minh N2, sinh năm 1981. Địa chỉ: 2 N, phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường V, thành phố Hồ Chí Minh) "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thạch Thu T và Thạch Thị Mạnh N1 là chị em ruột. Ngày 19/3/2025, T thuê căn phòng trên tầng 01 của nhà anh Lê Minh N2 để ở. Trong thời gian ở đây, T liên hệ với người bạn tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để nhờ mua 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) ma túy đá. Sau khi có ma túy, T cho số ma túy này vào nỏ sử dụng một mình tại căn phòng này, khi sử dụng không hết số ma túy đã mua, T cất giấu bộ dụng cụ sử dụng ma túy cùng với số ma túy còn dư vào trong giỏ xách và treo ở cửa sổ.

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/3/2025, Thạch Thị Mạnh N1 đi từ huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã N, thành phố Hồ Chí Minh) đến đón T tại khu vực phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để đi chơi. Sau đó, N1 chở T về nhà tại địa chỉ 2 đường N, phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đến nơi, T nhờ N2 ra mở cửa, sau khi vào nhà, T và N1 lên phòng của T tại tầng 1. Tại đây, T lấy bộ dụng cụ có sẵn ma túy trong giỏ treo ở cửa sổ ra, dùng bật lửa đốt vào nỏ rồi cùng với N1 sử dụng hết số ma túy này. Sau khi sử dụng ma túy, N1 đi ra ngoài mua cơm và đồ ăn cho T, còn T ở nhà dọn dẹp. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, lực lượng Công an phường C đến kiểm tra, thu giữ các vật chứng có liên quan.

Qua khám xét khẩn cấp căn phòng của Thạch Thu T tại lầu 1 địa chỉ 2 N, phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cơ quan Công an phát hiện, thu giữ 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa 01 (một) viên nén màu cam hồng- hình tròn và 01 (một) túi zip bên trong có chứa chất bột màu trắng. Qua điều tra, T và N1 khai nhận đây là chất ma túy tổng hợp dạng kẹo và ma túy tổng hợp dạng khay do Thạch Thị Mạnh N1 cho Thạch Thu T vào ngày 20/3/2025. Nguồn gốc số ma túy này là do đối tượng tên H1 (không rõ thông tin chính xác) đã cho N1

trước đó nhưng do ngày 19/3/2025, N1 bị xử phạt hành chính nên không dám sử dụng nữa và đã cho Thạch Thu T số ma túy này nhằm mục đích sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 241/KL ngày 03/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận:

"Mẫu A1 là 01 (một) viên nén màu cam hồng, hình tròn có khối lượng 0,4693 gam, là ma túy, loại MDMA.

Mẫu A2 là 01 (một) gói nylon có chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,4560 gam, là ma túy, loại Ketamine" (BL: 68).

** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng.*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã thu giữ:

+ Số ma túy thu giữ được sau khi giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi số 241/KLHS-MT, ngày 03/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

+ 01 (một) bật lửa;

+ 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

+ 01 (một) bóp da màu hồng;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu hồng; Số imei 1: 353317097730684; Số imei 2: 353318097730682- đây là điện thoại của T, không liên quan đến hành vi phạm tội;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh (điện thoại bị vỡ mặt lưng sau); không kiểm tra được số I là điện thoại của N1, không liên quan đến hành vi phạm tội;

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA-SH-MODE; màu trắng: Biển số: 83M1-162.70; Số máy: JK01E0501361; số khung: RLHJK0103PZ202656 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo N1, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số: 198/CT-VKSVT ngày 30/6/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu (nay là khu V, thành phố Hồ Chí Minh) truy tố Thạch Thu T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Truy tố Thạch Thị M nhỏ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 xin thay đổi một phần quyết định truy tố đối với Thạch Thu T và Thạch Thị Mạnh N1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như sau: Đề nghị truy tố Thạch Thu T và Thạch Thị Mạnh N1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Thạch Thu T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Thạch Thu T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung của 02 tội đối với bị cáo T từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Thạch Thị Mạnh N1 từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ghi số 241/KLHS-MT, ngày 03/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; 01 (một) bật lửa; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) bóp da màu hồng.

- Trả lại: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu hồng; Số imei 1: 353317097730684; Số imei 2: 353318097730682 cho Thạch Thu T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh (điện thoại bị vỡ mặt lưng sau); không kiểm tra được số I và 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA-SH-MODE; màu trắng: Biển số: 83M1-162.70; số máy: JK01E0501361; số khung: RLHJK0103PZ202656 cho Thạch Thị Mạnh N1.

Luật sư bào chữa cho bị cáo N1 trình bày: Đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo N1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số lượng ma túy ít, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức còn hạn chế, đang nuôi hai con nhỏ (trong đó có một người con nuôi), phạm tội do lạc hậu, không biết việc cho ma túy là phạm tội, phạm tội nhưng gây hậu quả không lớn.

Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh truy tố, không tranh tụng tại phiên tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V (nay là công an thành phố H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 28/3/2025, tại địa chỉ 2 N, phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường V, thành phố Hồ Chí Minh); Thạch Thu T có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Thạch Thị Mạnh N1. Theo đó, địa điểm sử dụng ma túy là do T quản lý và ma túy đá cùng bộ D sử dụng cũng do T cung cấp; N1 là người sử dụng, không hứa hẹn đóng góp gì với T. Ngoài ra, cũng tại địa điểm trên, Thạch Thu T còn có hành vi cất giấu 0,4693 gam, ma túy loại MDMA và 0,4560 gam ma túy loại Ketamin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy này là do Thạch Thị Mạnh N1 cho Thạch Thu T trước đó.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh xin thay đổi một phần quyết định truy tố đối với Thạch Thu T và Thạch Thị Mạnh N1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như sau: Đề nghị truy tố Thạch Thu T và Thạch Thị Mạnh N1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh xin thay đổi một phần quyết định truy tố là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì vậy, hành vi của Thạch Thu T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Hành vi của Thạch Thị Mạnh N1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, vai trò và mức độ của hành vi phạm tội:

Các bị cáo là người đã trưởng thành, bị cáo T có đủ nhận thức và hiểu biết hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là phạm tội và bị cáo N1 có đủ nhận thức và hiểu biết hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm quy định của nhà nước về quản lý chất ma túy, gây hậu quả rất nguy hiểm cho xã hội và ảnh hưởng đến an ninh, trật tự của địa phương. Sự cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Không.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số; trong đó, bị cáo T không được học văn hóa nên nhận thức còn hạn chế, các bị cáo đều nuôi con nhỏ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất và vai trò của mỗi bị cáo: Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo không có sự bàn bạc, tổ chức, cấu kết chặt chẽ nên đây là vụ án có đồng phạm giản đơn. Bị cáo N1 là người cho bị cáo T chất ma túy nên bị cáo N1 có vai trò cao hơn bị cáo T. Bị cáo N1 có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cần có hình phạt cao hơn bị cáo T. Đối với đề nghị của Luật sư cho rằng bị cáo N1 phạm tội do lạc hậu và gây thiệt hại không lớn thì thấy: Bị cáo N1 có trình độ văn hóa là lớp 7/12, đã thoát ly gia đình để đi làm và tiếp xúc xã hội từ sớm. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trật tự quản lý xã hội và tác hại đối với bản thân không thể đo lường được. Do đó, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận.

Vì vậy, cần áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" đối với Thạch Thu T. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt để buộc bị cáo Thạch Thu T phải chấp hành chung của 02 tội.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đối với Thạch Thị Mạnh N1.

- Đối với người thanh niên tên H1 có hành vi cung cấp ma túy cho Thạch Thị Mạnh N1 và đối tượng tên H có hành vi mua ma túy giúp Thạch Thu T, hiện vẫn chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

- Đối với Lê Minh Nghĩa L chủ căn nhà số B N, phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu: qua điều tra xác định ông N2 ở tầng trệt của căn nhà và cho Thạch Thu T thuê căn phòng ở tầng 1, N2 hoàn toàn không biết việc Thạch Thu T và Thạch Thị Mạnh N1 sử dụng trái phép chất ma túy tại căn phòng này nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Lê Minh Nghĩa L phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với số ma túy thu giữ được sau khi giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi số 241/KLHS-MT, ngày 03/4/2024 của Phòng K Công an

tỉnh B là vật cấm lưu hành; 01 (một) bật lửa; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) bóp da màu hồng là vật không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu hồng; Số imei 1: 353317097730684; Số imei 2: 353318097730682; Quá trình điều tra xác định đây là điện thoại của Thạch Thu T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để trả lại cho Thạch Thu T.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh (điện thoại bị vỡ mặt lưng sau); không kiểm tra được số I và 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA-SH-MODE; màu trắng: Biển số: 83M1-162.70; số máy: JK01E0501361; số khung: RLHJK0103PZ202656; Quá trình điều tra xác định là tài sản của Thạch Thị Mạnh N1, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để trả lại cho Thạch Thị Mạnh N1.

[6] Về án phí: Thạch Thu T và Thạch Thị Mạnh N1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Thạch Thu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo Thạch Thị Mạnh N1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Thạch Thu T 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Thạch Thu T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với hình phạt 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo Thạch Thu T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 29/3/2025.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Thạch Thị Mạnh N1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 29/3/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số: 241/KL-KTHS-MT, ngày 03/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh B; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) bật lửa; 01 (một) bóp da màu hồng.

- Trả lại cho Thạch Thu T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu hồng; Số IMEI 1: 353317097730684; Số imei 2: 353318097730682.

- Trả lại cho Thạch Thị Mạnh N1: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh (điện thoại bị vỡ mặt lưng sau); không kiểm tra được số Imei; 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA -SH-MODE; màu trắng: Biển số: 83M1-162.70; Số máy: JK01E0501361; số khung: RLHJK0103PZ202656.

(Vật chứng nêu trên hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 14/BB-PTHADS ngày 30/7/2025).

3. Về án phí: Thạch Thu T và Thạch Thị Mạnh N1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/8/2025). Các bị cáo có quyền kháng cáo; đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Hồ Chi Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- PV 06 CA Tp. Hồ Chí Minh;
- PC 10 CA Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 11, Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 11, Tp. Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Túy